

Số: 10/2025/QĐST-DS

Đồng Tháp, ngày 01 tháng 8 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 307/2025/TLST-DS ngày 16 tháng 6 năm 2025.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- *Nguyên đơn*: Ông Đào Văn T, sinh năm 1977; Địa chỉ: Ấp A, xã L, tỉnh Đồng Tháp (Trước đây là: Ấp A, xã L, huyện C, tỉnh Tiền Giang).

*Người đại diện theo ủy quyền của ông T*: Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1972; Địa chỉ: Ấp B, xã T, tỉnh Đồng Tháp (Trước đây là: Ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang). Theo văn bản ủy quyền lập ngày 05-6-2025.

- *Bị đơn*: Anh Trần Văn S, sinh năm 1986; Địa chỉ: Ấp B, xã N, tỉnh Đồng Tháp (Trước đây là: Ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang).

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Anh Trần Văn S còn nợ ông Đào Văn T số tiền 340.000.000 (Ba trăm bốn mươi triệu) đồng. Anh S có nghĩa vụ trả cho ông T số tiền 340.000.000 (Ba trăm bốn mươi triệu) đồng làm nhiều lần vào các thời điểm sau:

- + Ngày 04-8-2025 trả 160.000.000 (Một trăm sáu mươi triệu) đồng.
- + Ngày 04-9-2025 trả 50.000.000 (Năm mươi triệu) đồng.
- + Ngày 04-10-2025 trả 50.000.000 (Năm mươi triệu) đồng.
- + Ngày 04-11-2025 trả 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng.
- + Ngày 04-12-2025 trả 10.000.000 (Mười triệu) đồng.
- + Ngày 04-01-2026 trả 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng.

+ Ngày 04-02-2026 trả 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng.

+ Ngày 04-03-2026 trả 10.000.000 (Mười triệu) đồng.

Trường hợp anh S vi phạm nghĩa vụ trả nợ ở bất kỳ kỳ nào thì ông T được quyền yêu cầu anh S phải trả toàn bộ số tiền nợ còn lại làm 01 lần.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

- Về án phí: Ông Đào Văn T1, anh Trần Văn S thỏa thuận mỗi người chịu  $\frac{1}{2}$  án phí theo quy định của pháp luật.

+ Ông T1 chịu 4.250.000 (Bốn triệu hai trăm năm mươi nghìn) đồng, được trừ vào 10.606.080 (Mười triệu sáu trăm lẻ sáu nghìn không trăm tám mươi) đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003478 ngày 09-6-2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang nên được nhận lại 6.356.080 (Sáu triệu ba trăm năm mươi sáu nghìn không trăm tám mươi) đồng.

- Anh Trần Văn S phải chịu 4.250.000 (Bốn triệu hai trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- THADS tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND khu vực 4 – Đồng Tháp;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Anh Thực**